

Ông nghiên c u ch t o đ ng c h a ti n h ng n ng cho NASA.

WESTMINSTER - Xu t thân t m t vùng thôn quê, cách th xã B c Li u 16 cây s , c u h c sinh l p 11 năm nào, ng i t ng đ nh nh y xu ng bi n b i ng c v nhà trên chuy n tàu v t biên, gi đây, đã có th h nh di n t tin ng i đ i tho i, thuy t trình cùng nh ng nhà khoa h c M v các đ án c i ti n k thu t cho vi c thám hi m m t trắng c a c quan nghiên c u không gian NASA.



Ti Sĩ Tr nh H u Ph c (gi a) cùng v , Ti Sĩ Di p Tr nh, và con gái út trong ngày nh n huy ch ng cho nh ng đóng góp xu t s c, lâu dài c a ông cho k thu t h a ti n và nh ng ng đ ng k thu t m i cho phi thuy n M t Trắng và H a Tinh, tháng 5 năm 2010. (Hình: Gia đình cung c p)

C u h c sinh năm nào đó chính là Ti Sĩ Tr nh H u Ph c ngày nay.

Gi n d , chân ch t, c i m là đi u d nh n th y ngay trong l n đ u ti p xúc v i ti n sĩ Tr nh H u Ph c, ng i đang gi nhi m v tr ng nhóm chuyên viên k thu t nghiên c u và ch t o

Đến với nhà văn Nguyễn Văn Phóng cho NASA.

\*\*\*

“Tôi rời quê hương Nam vào tháng 5, năm 1979, sau khi học hết lớp 11, tại Cà Mau. Đáng lý ra phải đi chung với một số người trong gia đình, nhưng do trục trặc, cuối cùng chỉ có một mình tôi lên tàu. Trong lúc sơ quá vì không học được một từ tiếng Anh cho việc ra đi một mình, trong người không có một đồng xu, tôi đành phải đi nhẩy xuống biển vào bờ.” Tiến Sĩ Phóng bắt đầu câu chuyện với phóng viên Nguyễn Văn Phóng cách kể chuyện rất biên cảnh mà mình cách đây hơn 31 năm.

Ra đi từ vùng thôn quê Bình Liêu từ năm 16 tuổi, vượt qua nhiều gian nan để sinh tồn và học tập, hôm nay Tiến Sĩ Trần Hữu Phóng đã là trưởng nhóm chuyên viên kỹ thuật nghiên cứu và chỉ đạo đến với nhà văn Nguyễn Văn Phóng cho NASA. (Hình: Dân Huệ Nguyễn Văn Phóng)

Chỉ tàu số 1 nên nhà văn và cậu bé Phóng hãy cố yên tâm đi, sang đến đó ông sẽ giúp đỡ.

Tuy nhiên, như phần đông những người khác, chuyến hải hành tìm kiếm do cậu bé Phóng cũng bị cướp. Vì thế, khi đến nơi, chỉ tàu đã không làm như lời hứa.

16 tuổi, một thân một mình, không có một hành trang tài sản gì trong người, Phóng bắt đầu làm một việc có thể kiếm ăn cho chính mình, từ bán bánh mì đến lên rừng chặt cây làm gỗ cho người ta trên đảo Kuku, sau đó là Galang.

Thời gian này, Phóng tình cờ gặp một người bạn học cùng lớp ở Bình Liêu, qua đó được biết 2 tháng. “Trước khi rời đảo Galang sang Mỹ để học, người bạn đó hứa sẽ tìm người bạn ở đây cho tôi, bởi lúc đó tôi còn là một thiếu niên,” anh Phóng kể tiếp.

Vì sự giúp đỡ của người bạn này, một cặp vợ chồng thầy giáo người Mỹ, không có con ruột, chỉ có hai con nuôi người Hàn, nhận con trai cho Phóng từ trên đảo Galang đến tiểu bang

Illinois, Hoa Kỳ.

Sau 6 tháng sống trong sự bỡ ngỡ của hai vợ chồng Mỹ mới cưới, khi tròn 18 tuổi, Phước đã ra đi riêng cùng một anh bạn quen lúc nhỏ.



Ra đi từ vùng thôn quê Bức Liều từ năm 16 tuổi, vượt qua nhiều gian nan để sinh tồn và học tập, hôm nay Tiến Sĩ Trần Hữu Phước đã là trưởng nhóm chuyên viên kỹ thuật nghiên cứu và chế tạo những cỗ máy tiên hống này cho NASA. (Hình: Dân Huân/Nguyễn Việt)

Thời gian tiếp theo, Phước đã đi học và đi làm. Sau 4 năm rời đi đến Mỹ, anh đã tiếp tục công việc của học sinh kỹ sư phi hành không gian (Aerospace Engineer). Đó cũng là lúc anh nộp đơn xin vào làm cho NASA theo một thông báo tuyển dụng mà anh trông thấy được đăng trên tờ báo của mình.

Tuy nhiên, sau khi phỏng vấn, anh Phước không được chấp thuận bởi lý do “anh chưa phải là công dân Hoa Kỳ.”

Đuổi vạy, người phỏng vấn đã cho anh một lời khuyên: giữ vị trí đó cho đến khi anh trở thành công dân Hoa Kỳ. Người thầy người này cũng khuyên anh trong thời gian chờ thi quốc tịch, hãy học tiếp bằng “master.”

Trần Hữu Phước chính thức vào làm cho NASA sau khi tốt nghiệp cao học năm 1987, chuyên về phát triển động cơ đẩy tên lửa “LOX-methan” - sử dụng nhiên liệu oxygen và methan lỏng - cho phi thuyền bay vào mặt trăng.

Như một sự sắp đặt của số phận, người bạn học ngày nào giúp anh đến Mỹ đã trở thành người bạn đời sau đó của Tiến Sĩ Trần Hữu Phước. Đi ầu tiên biết, chỉ 2 người, anh Phước và chị Diệp, tên vợ anh, đều ở trong nhóm kỹ sư của trung tâm phi hành không gian Marshall thuộc NASA ở Huntsville, Alabama.

Trong thời gian làm việc tại đây, hai vợ chồng anh đã tiếp tục học để lấy bằng tiến sĩ.

\*\*\*

“Vào ngày Việt Nam xưa nay, NASA vẫn là một điều gì đó khiến người ta ngỡ ngàng. Vợ bạn thân anh cảm thấy như thế nào khi là một thành viên của NASA?” Tôi hỏi Tiến Sĩ Trần Hữu Phước khi anh đang say sưa nói về công việc của mình.

Anh cười thoải mái: “Tôi nghĩ bất kỳ ai cũng ít nhiều cảm thấy tự hào và hạnh phúc khi làm

Việt của mình. Tôi cũng vậy thôi. Mà không chỉ người Việt Nam đâu, cả người Mỹ cũng cảm thấy tự hào khi làm việc cho NASA. Các con tôi cũng cảm thấy hạnh phúc khi nhìn thấy sự xuất hiện của bạn học khi chúng khoe cả ba mẹ đều làm cho NASA.”

Chưa có con số thống kê chính xác xem có bao nhiêu người Việt Nam đang làm việc cho 8 trung tâm NASA trên toàn nước Mỹ. “Riêng tại Trung Tâm Alabama, nơi chịu trách nhiệm về chương trình huấn luyện người lái thì có khoảng 6, 7 người Việt, tính luôn cả 2 vị chủ nhiệm tôi, trong tổng số 7,500 người làm việc tại đó.” Anh Phước cho hay.

Từ lần thám hiểm mặt trăng lần cuối của Hoa Kỳ vào năm 1972, cho đến nay, quan không gian Hoa Kỳ NASA mới lại bắt đầu nghiên cứu những công nghệ tiên tiến để thu thập dữ liệu về khoa học cho cuộc thám hiểm cũng như chế tạo phi thuyền mới cách hoàn hảo thêm. Nhiệm vụ đích đến mặt trăng trong thời gian tới để khảo sát địa chất và những dấu hiệu thiên nhiên như đo nhiệt độ lòng đất, độ ẩm đất, độ mặn đất... NASA chọn dự án chế tạo phi thuyền người máy Robotic Lunar Lander (RLL) để dùng cho cuộc thám hiểm này.

Trong dự án này, Tiến sĩ Trần Hữu Phước, trưởng nhóm chuyên viên kỹ thuật nghiên cứu và chế tạo động cơ của tên lửa, chịu trách nhiệm dự án hai loại tên lửa cho phi thuyền RLL. Trong đó, một loại dùng nhiên liệu lỏng để đẩy khi phi thuyền trong lúc bay và đáp xuống mặt trăng, một loại dùng nhiên liệu rắn để đẩy ra phía ngoài làm giảm tốc độ của phi thuyền trước khi đáp.

\*\*\*

Đó có thể là một dự án nghiêm túc tại trung tâm phi hành không gian Marshall thuộc NASA ở Huntsville, Alabama, không thể không nhắc tới quá trình hành gian nan của Tiến sĩ Trần Hữu Phước, đặc biệt là những ngày tháng vất vả để học tiếng Anh.

Anh Phước nhớ lại: “Tôi vào một lớp học ESL, học vài tuần cảm thấy không học nổi, vậy xin thầy giáo cho 'drop' lớp nhưng đến ngày thứ 10 tôi cũng xin thầy giáo cho tôi được học để thỉnh thoảng nghe xem thầy nói gì.”

Thầy giáo người học trò chịu khó quá, thầy giáo dạy tiếng Anh đã cho anh một “đặc ân:” mới khi

chuy n b ki m tra vi t bài lu n, th y cho anh bi t đ tr c m t ngày đ anh v “i ch vi t. Sau đó h c thu c lòng và hôm sau vô chép l i theo trí nh !”

V i môn khoa h c chính tr , “lúc đó mình mù m t ch ng bi t gì, th y đ ng viên n u c g ng làm bài đ t đ m B, th y s nâng lên thành A. Và th là tui ráng đ c B.” Anh c i h n nhiên k l i vi c h c không d dàng c a mình nh ng năm đ u đ n M .

“Ng i ta h c 1, h c 2, mình ph i h c g p 10 l n, b i ngôn ng này xa l v i mình quá mà.” Anh thú nh n.

Tr i qua nh ng ngày tháng h c hành khó nh c nh v y, nên ngày nay, khi có th t tin cùng ng i lên đ án, phác th o mô hình thi t k h a ti n cho vi c nghiên c u thám hi m không gian cùng nh ng nhà khoa h c tên tu i c a M , Ti n Sĩ Tr nh H u Ph c cũng “c m th y có ph n hãnh di n.”

\*\*\*

Câu chuy n v t biên, v t khó, t m t vùng nông thôn B c Li u ti n đ n NASA, đ c v anh Ph c k cho 3 cô con gái h nghe m i ngày.

Ti n Sĩ Ph c nói m t cách thú v : “Các con tôi th ng nói th i đ i ba m khác th i đ i chúng con, hay chúng con đã nghe câu chuy n này c ngàn, l n c tri u l n r i. Th nh ng m i lúc c n vi t m t bài lu n v câu chuy n thích nh t, bao gi chúng cũng vi t v câu chuy n c a b m mình.”

Nhìn l i ch ng đ ng đã qua, Ti n Sĩ Tr nh H u Ph c c m nh n: “M là vùng đ t c h i. Nhi u ng i Vi t mình đã thành công trong nhi u lãnh v c trên đ t n c này. Nhìn l i nh ng gì đã qua, tôi ch mu n chia s kinh nghi m v i nh ng ng i tr là hãy c g ng h c khi có đi u ki n, b i h c v n luôn là n n t ng đ mình có th tham gia vào nhi u lãnh v c.”